

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HSST
Ngày: 17-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Văn Ơn
2. Bà: Phạm Thị Hồng Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 17/4/2019, tại phòng xét xử 1, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/HSST ngày 26/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HS ngày 05/4/2019 đối với bị cáo:

Họ tên: Trần Ngọc D; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1979; tại: Điện Biên. Nơi ĐKKHKT: Đội 5, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Đoàn Thị M; bị cáo có vợ là: Trần Thị V và 02 con; con lớn sinh năm 2007 con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 26/02/2014, bị TAND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ là 19/11/2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lò Văn T SN: 1987; trú tại: Đội 1, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

2. Anh Hà Đăng Tr; SN: 1992; trú tại: Đội 4, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

(Anh T, anh Tr vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 17 tháng 11 đến ngày 19/11/2018, Trần Ngọc D đã nhiều lần có hành vi đi mua Heroine về để sử dụng và để bán cho người khác, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 18 giờ ngày 17/11/2018, Trần Ngọc D đi bộ từ nhà đến khu vực đội 18, xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mục đích tìm mua ma túy đem về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khi đến nơi, D gặp và mua được của một người thanh niên khoảng 25 tuổi (không biết tên, địa chỉ) một gói Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, D mang về nhà sử dụng một ít bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại D gói lại như cũ và cất giấu trên mặt bàn trong phòng ngủ của D. Đến khoảng 08 giờ ngày 18/11/2018, khi D đang ở nhà thì Lò Văn T đến hỏi mua Heroine, D đã bán cho T 250.000 đ Heroine. Số Heroine này T đã sử dụng hết. Số tiền bán ma túy cho T, D chi tiêu hết.

Lần 2: Khoảng 13 giờ ngày 18/11/2018, D tiếp tục đi bộ từ nhà đến đội 18, xã Thanh An, huyện Điện Biên gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) được 01 gói Heroine và 01 gói có 04 viên Hồng phiến với giá 500.000 đ. Sau khi mua được Heroine và Hồng phiến, D mang về nhà bỏ vào một chiếc hộp màu hồng rồi cất giấu chiếc hộp tại mặt bàn phòng ngủ của D. Đến sáng ngày 19/11/2018 D đã sử dụng hết 02 viên Hồng phiến. Khoảng 08 giờ ngày 19/11/2018, khi D đang ở nhà thì Hà Đăng Tr đến hỏi mua Heroine. D đồng ý bán cho Tr 50.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Tr đã sử dụng hết.

Lần 3: Khoảng 14 giờ ngày 19/11/2018, khi Tr đi qua nhà D, D bảo Tr dọn vườn cho D và hứa trả công cho Tr bằng Heroine tương đương với số tiền 50.000 đ, Trung đồng ý và dọn vườn cho D. Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tr đang chờ D vào trong phòng ngủ lấy Heroine ra để trả công cho Tr thì bị Công an huyện Điện Biên phát hiện, bắt quả tang; thu giữ trên mặt bàn trong phòng ngủ của D một chiếc hộp nhựa bên trong chứa 02 viên nén màu hồng (nghi ma túy tổng hợp) và 01 cục bột màu trắng (nghi Heroine); thu giữ tại túi quần bên phải D đang mặc 250.000 đồng; tổ công tác kiểm tra Hà Đăng Tr song không thu giữ được gì.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của D, Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên đã thu giữ trên nóc tủ tại phòng khách nhà D một gói bên trong có cục bột màu trắng (nghi Heroine)

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 20/11/2018, đã xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Ngọc D khi bắt quả tang có khối lượng

0,1 gam; 02 viên nén màu hồng có khối lượng: 0,19 gam; số chất bột màu trắng thu giữ của D khi khám xét có khối lượng: 0,31 gam

Tại bản kết luận giám định số: 98/GĐ - PC09 ngày 27/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận 02 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trần Ngọc D gửi giám định là ma túy loại: Heroine; viên nén màu hồng thu giữ của Trần Ngọc D gửi giám định là ma túy loại: Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc D một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSĐB ngày 25/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Trần Ngọc D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b Khoản 2 Điều 251/BLHS. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm r, điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ điểm b, điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, điểm b, điểm c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ; tịch thu tiêu hủy 0,41 gam Heroine đã trích 0,1 gam gửi giám định; 0,19 gam Methamphetamine đã trích 0,09 gam gửi giám định; một lọ nhựa. Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tự bào chữa, không tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Hồi 14 giờ ngày 19/11/2018, Trần Ngọc D bị bắt quả tang đi đang có hành vi dùng Heroine tương đương với 50.000đ để trả công làm

vườn cho Hà Đăng Tr. Thu giữ của bị cáo 0,41 gam Heroine và 0,19 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251/BLHS. Trước khi bị bắt ngày 18/11/2018, bị cáo đã bán cho Lò Văn T 250.000đ Heroine. Khoảng 08 giờ ngày 19/11/2018, Trần Ngọc D bán cho Hà Đăng Tr 50.000đ Heroine. Bị cáo nhiều lần bán Heroine cho T và Tr nên bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt (*phạm tội 02 lần trở lên*) theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251/BLHS. Bị cáo cất giấu 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine, theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì khối lượng của các chất ma túy bị cáo cất giấu là 0,6 gam (0,41 gam Heroine + 0,19 gam Methamphetamine = 0,6 gam). Bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 0,6 gam ma túy bị thu giữ.

Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm rất nghiêm trọng vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 26/02/2014, bị cáo bị TAND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã khai ra hành vi phạm tội trước khi bị bắt, sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r (*Người phạm tội tự thú*) và điểm s (*Thành khẩn khai báo*) quy định tại Khoản 1 Điều 51/BLHS. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để tiếp tục giáo dục bị cáo và để bị cáo có điều kiện cai nghiện.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251/BLHS nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập chỉ đủ ăn do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Bị cáo 02 lần mua ma túy của những người không biết tên, tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Bị cáo còn khai nhận trong ngày 18/11/2018 và ngày 19/11/2018, bị cáo đã hai lần bán Heroine cho Trần Văn S, thu được 200.000 đ. Hiện tại Trần Văn S không có mặt tại địa bàn nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ D đã bán Heroine cho Trần Văn S nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về vật chứng: Bị cáo bán cho T 250.000đ Heroine, bán cho Tr 50.000đ Heroine; đây là tiền do phạm tội mà có số tiền này cần bị tịch thu sung quỹ Nhà nước. Cơ quan Điều tra đã thu giữ 250.000đ, tiếp tục thu của bị cáo số tiền 50.000đ; 0,41 gam Heroine và 0,19 gam Methamphetamine; 01 lọ nhựa cần bị tịch tiêu hủy theo quy định tại điểm b, điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, điểm b, điểm c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại Khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm r, điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

2. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc D 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là 19/11/2018.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, điểm b, điểm c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS; Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền: 250.000đ.
- Tịch thu tiêu hủy 0,41 gam Heroine đã trích mẫu gửi giám định 0,1 gam không hoàn lại; 0,19 gam Methamphetamine đã trích mẫu gửi giám định 0,09 gam không hoàn lại; 01 lọ nhựa.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2019).

- Truy thu của bị cáo số tiền 50.000đ

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo không tự nguyện thi hành đối với khoản tiền truy thu thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng

với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Ngọc D phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/4/2019).

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự báo cho ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự biết: Trong tr-ờng hợp bản án, quyết định đ-ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án đ-ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên; VKSND tỉnh ĐB;
- CQĐT + Nhà tạm giam, giữ h. Điện Biên;
- Bộ phận HSNV Công an h. Điện Biên
- Sở Tư pháp t. Điện Biên +THA H.Sự;
- Chi cục THADS h. Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Thu Hương

